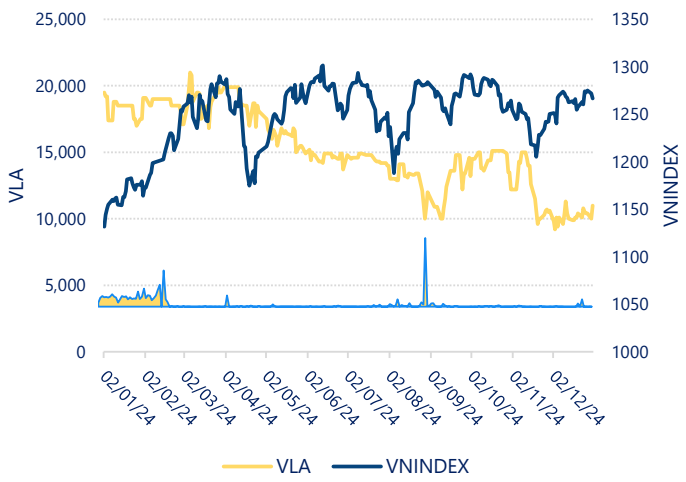
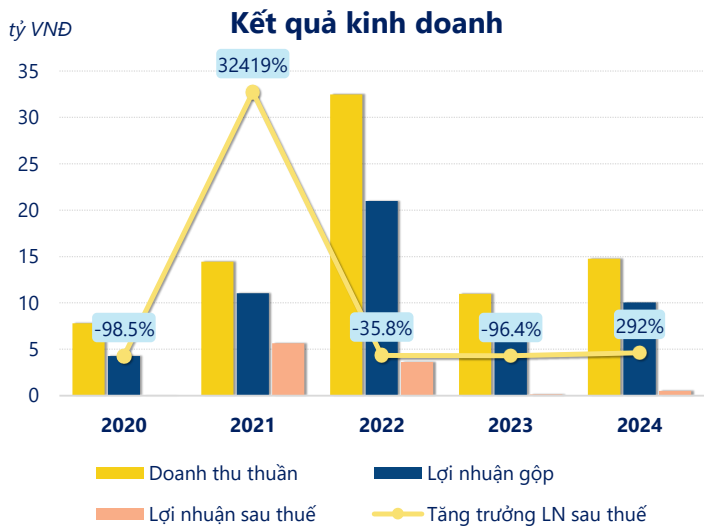
CTCP Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang (HNX: VLA)

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày 31/12/2024	11,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	8.9%	-	-

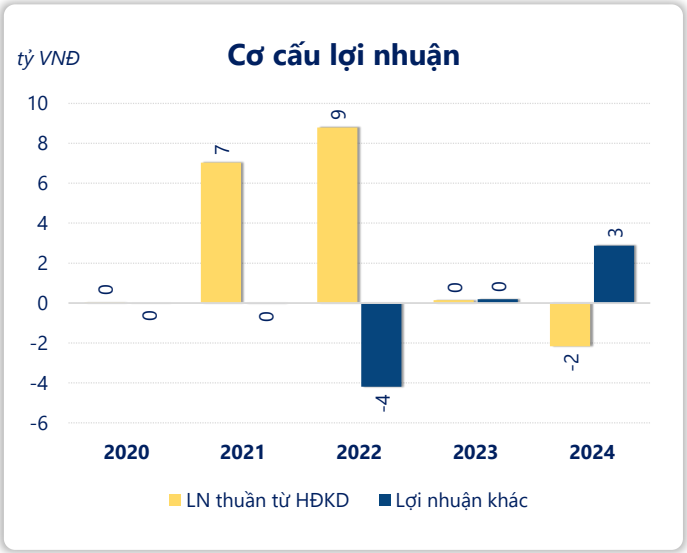
	2024	YoY
DT thuần	14.8 tỷ VNĐ	▲ 3.80 ▲ 34.4%
LN gộp	10.1 tỷ VNĐ	▲ 1.89 ▲ 22.4%
LN thuần	-2.16 tỷ VNĐ	▼ 2.31 ▼ 1578%
LN sau thuế	0.52 tỷ VNĐ	▲ 0.39 ▲ 292%
ROE	1.2%	+/- YoY ▲ 0.8%
ROA	1.1%	+/- YoY ▲ 0.7%

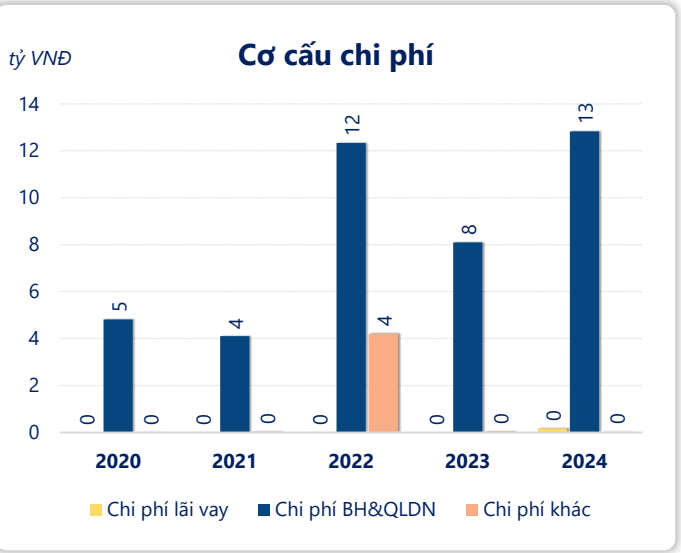




Năm **2024**, **VLA** ghi nhận doanh thu thuần **14.76** tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế **0.52** tỷ đồng, lần lượt **tăng 34.4%** và **tăng 292%** so với năm trước.

Công ty có sự tăng trưởng về doanh thu và lợi nhuận, với **ROE** đạt **1.18%**. Là một tín hiệu tích cực về hoạt động kinh doanh, tuy nhiên công ty cần cải thiện hiệu quả hoạt động tốt hơn.

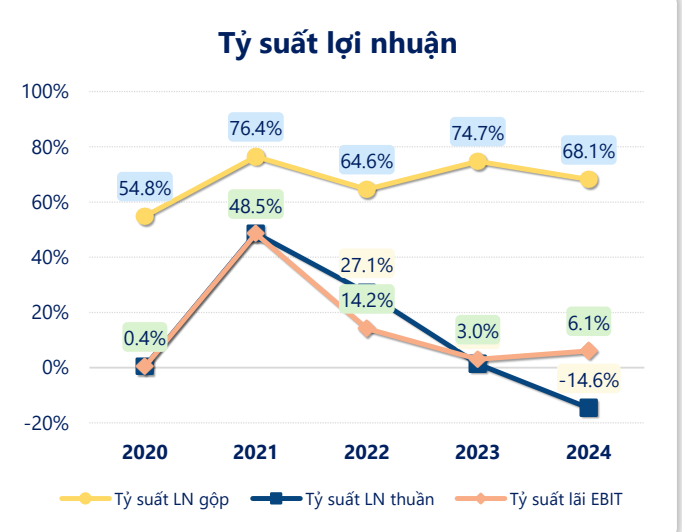


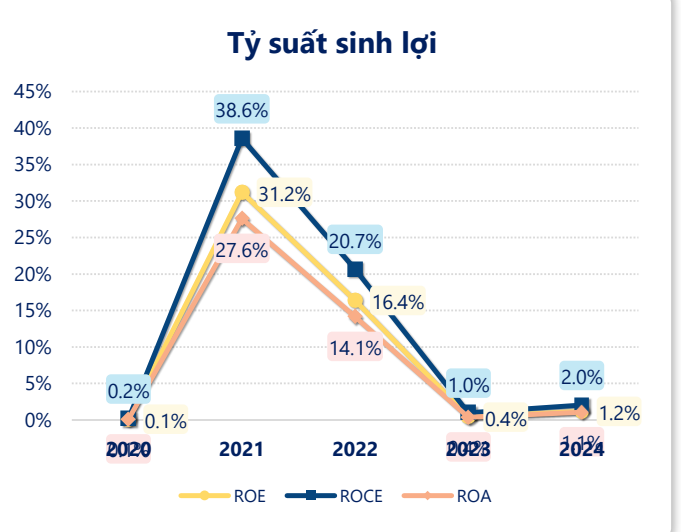


Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh của **VLA** năm **2024 giảm đi 2.31** tỷ so với năm trước, ghi nhận khoản lỗ 2.16 tỷ đồng. Đây là khoản **lỗ từ hoạt động kinh doanh lớn nhất 5 năm qua**. Cho thấy dấu hiệu tiêu cực trong hoạt động kinh doanh của công ty trong những năm gần đây.

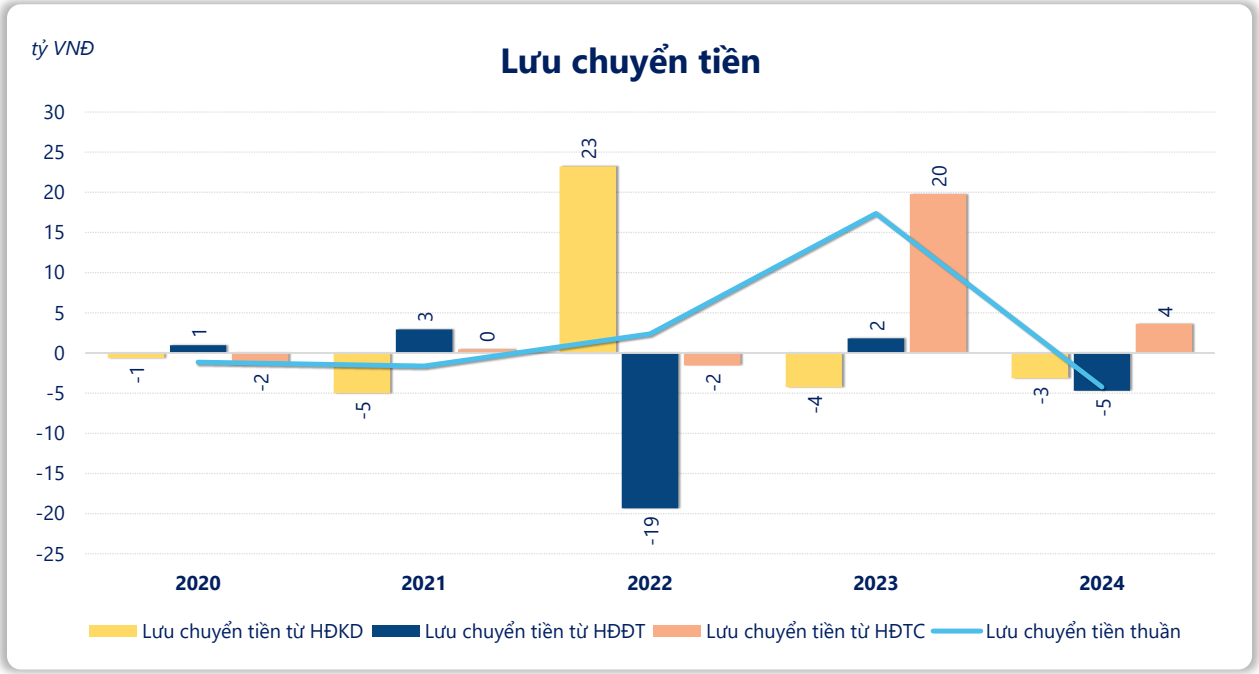
Chi phí lãi vay tăng lên so với năm trước, ở mức **0.17** tỷ đồng. Cùng với đó **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp** cũng **tăng lên**, ở mức **12.83** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác** bằng **0.03** tỷ đồng, **giảm xuống** so với năm trước.

ROE của VLA năm 2024 **tăng trưởng** so với năm trước đạt giá trị bằng **1.18%**, tuy nhiên vẫn **thấp hơn mức bình quân** trong vòng 5 năm gần đây.





KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	**7.79**	**14.5**	**32.5**	**11.0**	**14.8**
Giá vốn hàng bán	3.52	3.41	11.5	2.78	4.71
Lợi nhuận gộp	**4.27**	**11.0**	**21.0**	**8.21**	**10.1**
Doanh thu HĐTC	0.58	0.09	4.31	0.04	1.85
Chi phí TC	0.01	0.00	4.16	0.00	1.24
Chi phí lãi vay	**0**	**0.00**	**0.00**	**0**	**0.17**
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	0.16	0.13	8.18	5.78	10.2
Chi phí QLDN	4.65	3.97	4.15	2.32	2.66
LN thuần từ HĐKD	**0.03**	**7.04**	**8.79**	**0.15**	**-2.16**
Lợi nhuận khác	0.00	-0.03	-4.20	0.19	2.88
LN trước thuế	**0.03**	**7.00**	**4.59**	**0.33**	**0.72**
Lợi nhuận sau thuế	**0.02**	**5.67**	**3.64**	**0.13**	**0.52**
LNST của CĐ cty mẹ	**0.02**	**5.67**	**3.64**	**0.13**	**0.52**



Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của VLA bằng **-4.23** tỷ đồng, **giảm** so với năm 2023 (17.37 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **-3.16** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **-4.69** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **3.62** tỷ đồng.